

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa khu vực Định Quán
2. Địa chỉ: Ấp Hiệp Quyết - TT Định Quán - Định Quán - Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần, hoạt động 24/24h
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
1	Tạ Quang Trí	006650/ĐNAI - CCHN Quyết định 683/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKII, Giám đốc chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật bệnh viện, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Tai Mũi Họng	
2	Nguyễn Sông Cửu Long	002504/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, Phó Giám đốc, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	
3	Trần Thành Trung	002518/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKII, Bác sĩ Trưởng phòng KHTH, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	
4	Nguyễn Đình Quý	006647/ĐNAI - CCHN QĐ số 337/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Siêu âm Sản phụ khoa; Siêu âm bụng tổng quát	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, Trưởng khoa Liên chuyên khoa, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Liên chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, chuyên khoa Tai Mũi Họng; Siêu âm Sản phụ khoa; Siêu âm bụng tổng quát	
5	Nguyễn Văn Hựu	002521/ĐNAI - CCHN QĐ số 270/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi đại tràng, dạ dày - Tá tràng, Siêu âm bụng tổng quát	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, Trưởng khoa Ngoại TH, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Ngoại TH, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi đại tràng, dạ dày - Tá tràng, Siêu âm bụng tổng quát	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
6	Trần Thanh Sơn	005859/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu	Bác sĩ CKI, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Hợp đồng BS nghỉ hưu
7	Phạm Văn Phúc	005864/ĐNAI – CCCH	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, điện tim, điện não, kỹ thuật siêu âm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Nội TM, khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, điện tim, điện não, kỹ thuật siêu âm	
8	Nguyễn Thành Liêm	0009855/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Gây mê hồi sức, khám bệnh chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa PTGM-IIS, Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Gây mê hồi sức, khám bệnh chữa bệnh nội khoa	
9	Lê Nguyễn Linh	0008765/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, Trưởng khoa Phụ Sản, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Phụ Sản, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	
10	Trần Thị Nhị Trinh	0008766/ĐNAI-CCHN Quyết định số 390/QĐ-SYT ngày 9/4/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa PHCN, Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	
11	Thái Văn Đông	0008586/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, Trưởng khoa Nhi, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khoa Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
12	Phạm Văn Tuyền	006794/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, siêu âm tổng quát, đọc điện tâm đồ và siêu âm tim, hồi sức cấp cứu nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, Trưởng khoa Khám bệnh, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Khám bệnh, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, siêu âm tổng quát, đọc điện tâm đồ và siêu âm tim, hồi sức cấp cứu nội khoa	
13	Dương Chí Hải	000496/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, Phó khoa Liên Chuyên Khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	
14	Hoàng Đức Dũng	005858/ĐNAI - CCHN Quyết định 478/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tim, Siêu âm tổng quát	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ, Phó khoa CĐHA, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa CĐHA, Khám bệnh chữa bệnh nội khoa; Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tim, Siêu âm tổng quát	
15	Vũ Ngọc Duy Sang	012705/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật bộ phận Thận nhân tạo, khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	
16	Phạm Ngọc Tú	0009517/ĐNAI-CCHN Quyết định số 389/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Siêu âm tổng quát, điện tâm đồ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Hồi sức tích cực và chống độc, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; siêu âm tổng quát, điện tâm đồ	
17	Phan Quang Huy	0009411/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Truyền nhiễm, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
18	Trần Thị Mai Liên	0029015/HCM-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội tiết	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Nội Tổng hợp, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tiết	
19	Cù Văn Duyệt	0007099/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Thạc sĩ Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	
20	Triệu Văn Kiệm	0009410/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	
21	Triệu Vy Hoàng Quốc	010267/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	
22	Nguyễn Đăng Thảo	000506/BTH-CCHN QĐ số 62/QĐ-SYT QĐ số 988/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại, Quyết định 122/QĐ-BV phân công công tác siêu âm, xquang	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại, chuyên khoa Xquang, thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát	
23	Lê Đức Triều	010613/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	
24	Trần Bảo Trọng	002010/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh. Chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	
25	Bé Thị Gái	010740/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
26	Trịnh Thị Lan	010387/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	
27	Nguyễn Thanh Loan	001230/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, QĐ số 760/QĐ-SYT điều chỉnh phạm vi Khám bệnh, chữa bệnh cơ bản về sản phụ khoa, Quyết định số 579/QĐ-SYT bổ sung phạm vi thực hiện các kỹ thuật siêu âm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh cơ bản về sản phụ khoa, thực hiện các kỹ thuật siêu âm	
28	Nguyễn Văn Chiến	0009418/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	
29	Lê Thị Hạnh Linh	0008301/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	
30	Vũ Thị Thanh Mai	0008295/ ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa YHCT, khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	
31	Vũ Thị Thúy Vân	010389/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	
32	Lê Hữu Khuê	0009412/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	
33	Võ Văn Hiền	0007871/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: siêu âm tim, nội soi dạ dày tá tràng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến thứ Sáu	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, siêu âm tim, nội soi dạ dày tá tràng	Hợp đồng BS nghỉ hưu

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
34	Trần Ngọc Điền	009976/ĐNAI-CCHN 1380/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa - Siêu âm tổng quát và sản phụ khoa, siêu âm tim	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, siêu âm tổng quát và sản phụ khoa, siêu âm tim	
35	Phạm Thế Mạnh	010967/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm: Tổng quát và tim mạch, Siêu âm sản phụ khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm tổng quát và tim mạch, Siêu âm sản phụ khoa	
36	Ka' Hường	012368/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	
37	Nguyễn Văn Tuấn	0007038/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh nội khoa	
38	Lô Thị Lan	012608/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	
39	Thào A Dê	012602/ĐNAI-CCHN QĐ số 180/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	
40	Nguyễn Ty Na	012603/ĐNAI-CCHN QĐ số 297/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	
41	Cao Xuân Lương	012566/ĐNAI-CCHN QĐ số 51/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh nội khoa; Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
42	Nguyễn Thị Lan	013395/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, siêu âm tổng quát và siêu âm tim	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh nội khoa, siêu âm tổng quát và siêu âm tim	
43	Phan Thanh Phương	006798/ĐNAI-CCHN Quyết định số 1022/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, chuyên khoa vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh YHCT, chuyên khoa vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
44	Nguyễn Đình Mỹ	013591/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh nội khoa	
45	Hà Văn Long	013787/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại	
46	Phạm Thị Phương Thy	013833/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, chuyên khoa phục hồi chức năng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ Y học cổ truyền, chuyên khoa phục hồi chức năng	
47	Nguyễn Thị Lan Anh	013834/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ Y học cổ truyền	
48	Vừ Bá Giờ	013894/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh nội khoa	
49	Nguyễn Mạnh Hùng	014008/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại	
50	Trần Văn Lợi	014214/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại	
51	Nguyễn Thanh Lâm	004662/QNG-CCHN QĐ số 202/QĐ-SYT bổ sung phạm vi hoạt động ngày 22/1/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức, nội soi tiêu hóa; Điện tâm đồ cơ bản và nâng cao	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ CKI, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chuyên khoa gây mê hồi sức, Nội soi tiêu hóa; Điện tâm đồ cơ bản và nâng cao	
52	Trịnh Thị Dịu	015123/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	
53	Lê Công Tuấn Anh	0007041/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	
54	Từ Bá Trọng	0032856/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội soi dạ dày, đại tràng	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
55	Hà Văn Minh	014786/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	
56	Đinh Thị Quyên	0007042/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	
57	Nguyễn Văn Sơn	015335/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	
58	Phạm Mạnh Tường	003594/ĐNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	
59	Nguyễn Thị Hương	003075/ĐNAI – CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Phó phòng Kế hoạch Tổng hợp, Cử nhân Điều dưỡng	
60	Phạm Thị Băng Tuyết	006795/ĐNAI – CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Trưởng phòng Điều dưỡng	
61	Phạm Đình Hiếu	006652/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Phó khoa Xét nghiệm, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Xét nghiệm, Kỹ thuật viên xét nghiệm	
62	Nguyễn Hữu Đức	006648/ĐNAI - CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chẩn đoán hình ảnh: X-Quang	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Phó khoa Chẩn đoán hình ảnh, Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chẩn đoán hình ảnh: X-Quang	
63	Dương Duy Quang	006797/ĐNAI – CCHN	Cử nhân điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Phó khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn, CN Điều dưỡng	
64	Hứa Thị Phượng	003082/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
65	Ôn Thị Thu Dung	006656/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh	
66	Nguyễn Ngọc Ánh	006676/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
67	Trần Thị Thúy Vân	003095/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
68	Trương Thị Thanh Tâm	0008764/ĐNAI-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa HSTC&CD	
69	Đào Thị Hường	0009414/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
70	La Thị Miến	006677/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
71	Trương Văn Tiến	0008763/ĐNAI-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh	
72	Nguyễn Thị Thương	006804/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
73	Nguyễn Thị Hải	006811/ĐNAI – CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
74	Trần Thị Ngọc Anh	004980/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
75	Lê Thị Phương Nhung	010346/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
76	Lý Văn Trường	006692/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
77	Trần Thị Vòng Cún	006691/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
78	Phạm Thị Mai Loan	006709/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
79	Lã Trần Huy	003088/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
80	Ninh Thị Mỹ Nhung	006890/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
81	Đào Thị Thu Trâm	006686/ĐNAI - CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
82	Nguyễn Hữu Đạt	006770/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
83	Nguyễn Thị Mai Hồng	006770/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
84	Tôn Thị Mơ	0003000/HT-CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
85	Phan Thị Thiên	010393/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
86	Nguyễn Thị Hồng	005636/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
87	Lê Thị Hằng	0008391/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
88	Võ Văn Thành	006687/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
89	Ninh Thị Thục Chinh	006887/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
90	Nguyễn Thị Thanh	006891/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
91	Trương Thị Kim Liên	006705/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
92	Nguyễn Thị Thùy Duyên	006683/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
93	Nguyễn Thị Lý	006772/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
94	Trịnh Thị Hoài	0008305/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
95	Nguyễn Thị Quỳnh Vui	002970/ĐNAI – CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
96	Dương Thị Thân	006826/ĐNAI – CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
97	Phạm Thị Lan Phương	0009413/ĐNAI-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
98	Huỳnh Phương Dung	006810/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
99	Vũ Thị Nga	0004001/BD-CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
100	Trần Thị Nhung	006679/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
101	Nguyễn Thị Thái	003096/ĐNAI – CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
102	Bùi Thị Ngọc Nha	003094/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
103	Nguyễn Thị Thu Huyền	002563/ĐNAI-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
104	Mai Thị Bích Thảo	002305/ĐNAI-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
105	Bùi Thị Hường	006803/ĐNAI – CCNH	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm	
106	Nguyễn Thị Hương	0008762/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
107	Nguyễn Thị Hà Lan	002653/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
108	Ka Hoa	002588/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
109	Mai Thị Phương Dung	002567/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
110	Lê Thị Hằng	002594/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
111	Hoàng Thị Xuân	002304/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
112	Trần Thị Tuyết Nhung	003097/ĐNAI – CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
113	Huỳnh Thị Thu Hà	010796/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
114	Nguyễn Thị Bảo Quyên	003093/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
115	Lê Thị Diệu Hà	010388/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
116	Bùi Mạnh Khang	003100/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
117	Lê Văn Toan	0007848/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
118	Nguyễn Thị Việt Anh	002981/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	



Handwritten signature or mark in blue ink.

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
119	Đinh Thị Vân Anh	006805/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
120	Nguyễn Hữu Mạnh	004631/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
121	Dương Thành Trung	006649/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	
122	Hoàng Ngọc Cường	006782/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	
123	Trần Thị Vân Anh	006682/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
124	Hoàng Thị Thu Thủy	002978/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
125	Nguyễn Văn Tiến	006672/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
126	Trần Thế Hùng	006697/ĐNAI - CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
127	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	006707/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
128	Trần Hoàng Tuấn	0009417/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
129	Đặng Quốc Dũng	010966/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
130	Hà Ngọc Lâm	0008303/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng SC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
131	Đặng Bá Mạnh	002789/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
132	Trần Thị An	002996/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
133	Trần Thị Mỹ Hạnh	002998/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
134	Kiều Thị Thúy	006753/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
135	Nguyễn Thị Hoa Như	003000/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
136	Lê Thị Ái Quyên	006775/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
137	Lê Thị Vân	003004/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
138	Trần Thị Thục Đoan	006769/ĐNAI - CCHN	CN Hộ sinh	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
139	Ngô Thị Châm	003005/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
140	Nguyễn Thị Thùy Trang	003006/ĐNAI - CCHN	CN Hộ sinh	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
141	Vũ Thị Hà Giang	003007/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh trưởng khoa Phụ Sản	
142	Phạm Thị Thành	006886/ĐNAI - CCHN	Cao đẳng Điều dưỡng Phụ sản	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
143	Nguyễn Thị Thu Hà	003008/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
144	Bùi Thị Nguyệt	003012/ĐNAI - CCHN	CN Hộ sinh	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
145	Trịnh Thị Liễu	003010/ĐNAI - CCHN	CN Hộ sinh	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
146	Phạm Thị Hằng Nga	003011/ĐNAI - CCHN	CN Hộ sinh	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
147	Nguyễn Thị Dung	006696/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
148	Lê Thị Bảo Hương	006695/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
149	Đoàn Thị Hồng Phương	006704/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
150	Hồ Thị Hiên	006703/ĐNAI - CCHN	CN Hộ sinh	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
151	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	006702/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
152	Đặng Thị Phương	006694/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
153	Nguyễn Thị Hoài Thương	003016/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
154	Đặng Thị Bích Hường	003017/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
155	Trịnh Thị Diện	006768/ĐNAI - CCHN	Cao đẳng Điều dưỡng Phụ sản	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
156	Bùi Thị Kim Trang	006700/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
157	Bùi Thị Hào	006699/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
158	Trần Thị Thu Hà	003009/ĐNAI - CCHN	CN Hộ sinh	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
159	Hín Nhịt Vùn	0009419/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
160	Nguyễn Thị Huệ	010249/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
161	Nguyễn Thị Mỹ Hà	010303/ĐNAI-CCHN	CN Hộ sinh	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
162	Nguyễn Thị Thùy Linh	010258/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
163	Hoàng Thị Nhung	002489/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
164	Lê Thị Thắng	002597/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh Cao đẳng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh khoa Phụ Sản	
165	Từ Thị Thu Hoài	012164/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh	
166	Hoàng Thị Thanh Thủy	006751/ĐNAI - CCHN	Cử nhân Hộ sinh	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh	
167	Từ Ngọc Dao	0008298/ ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	
168	Trần Văn Tình	006824/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	
169	Trần Thị Mỹ Phương	0009132/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
170	Kim Thanh Sơn	010652/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	
171	Lê Thị Hải	002900/QT-CCHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	
172	Cao Hồ Bá Thanh	010865/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	
173	Nguyễn Thị Thanh Thủy	002028/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	
174	Nguyễn Đình Mai Trúc	002009/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	
175	Nguyễn Thị Thu Hương	006673/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa LCK	
176	Bùi Thị Mếp	003103/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
177	Nguyễn Thị Thủy	003091/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	
178	Phạm Thị Thủy	002972/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
179	Nguyễn Thị Mai Phương	0009422/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
180	Hồ Thị Nhật Lệ	010571/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
181	Nguyễn Hồng Phượng	002758/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
182	Phan Thị Trang	006773/ĐNAI - CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
183	Võ Thị Nhi	006675/ĐNAI - CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
184	Lê Thị Trang	002969/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
185	Phạm Thị Hà	006698/ĐNAI – CCNH	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
186	Mai Thị Hạnh	0008312/ ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
187	Nguyễn Thị Hoài Thương	010570/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
188	Cao Thị Thu Hiền	006892/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại TH	
189	Nguyễn Thị Thìn	006812/ĐNAI - CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Nội TM	
190	Nguyễn Thị Huệ	006801/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
191	Tổng Thị Ngọc Lan	0008760/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
192	Phạm Thị Nga	006685/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
193	Hoàng Thị Sang	006646/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
194	Nguyễn Thị Trà My	006688/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
195	Bùi Thị Trâm Anh	007637/HCM-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
196	Lâm Hữu Mỹ Lộc	010264/ĐNAI-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
197	Nguyễn Thị Bích Huyền	006808/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
198	Vũ Thị Lượng	006802/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
199	Bùi Văn Hòe	0008761/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
200	Hoàng Thị Huyền	006809/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
201	Nguyễn Thị Hiền	002564/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CD	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
202	Trần Hoàng Bích Ngọc	002977/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
203	Nguyễn Thị Thoa	003109/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
204	Nguyễn Thị Thoi	003111/ĐNAI - CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
205	Hứa Hồng Tài	006872/ĐNAI - CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
206	Nguyễn Thị Bích Nga	006680/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
207	Trần Hồng Thoa	003090/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
208	Phạm Thị Phương Thu	0008304/ ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
209	Nguyễn Thị Hoài	0008313/ ĐNAI-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa KSNK	
210	Bùi Thị Phương Uyên	003099/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
211	Nguyễn Thị Kiều Oanh	010263/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
212	Nguyễn Thị Hải Vân	002959/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
213	Châu Thị Mỹ Dung	002985/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
214	Nguyễn Thị Hoa	002986/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
215	Bùi Thị Dung	006888/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
216	Trần Thị Dung	002322/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
217	Nguyễn Văn Toàn	002324/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
218	Nguyễn Ngọc Tú	0009679/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
219	Vũ Minh Hữu	0009678/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Chuyên khoa xét nghiệm	
220	Nguyễn Ngọc Mai	010576/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Tứ thứ Hai đến chủ nhật	Chuyên khoa xét nghiệm	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
221	Nguyễn Thị Kiều	002144/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
222	Đoàn Thị Thu Trang	002398/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Chuyên khoa xét nghiệm	
223	Vũ Thị Vân	002854/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
224	Lê Thị Cẩm Loan	011003/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
225	Bùi Thị Thanh Xuân	002965/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
226	Chu Thị Cẩm Hương	003018/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Hộ sinh	
227	Đồng Thị Mỹ Chi	003102/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
228	Lê Hữu Hiếu	006651/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên X-Quang	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên Xquang	
229	Nguyễn Nhất Duy	006783/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên X-Quang	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên Xquang	
230	Lương Mai Kim Hữu	010739/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên X-Quang	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên Xquang	
231	Lê Đình Chung	002983/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
232	Trần Trung Nam	010651/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	
233	Trần Thị Thu Hằng	011027/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng TC	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
234	Nguyễn Văn Dũng	001525/ĐNAI-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
235	Trần Văn Long	003195/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên	
236	Hoàng Thị Hoài Thanh	011031/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên	
237	Phan Thị Thu Hiền	011045/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên	

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
238	Đậu Thị Nhung	015837/NA-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên	
239	Nguyễn Thị Kim Liên	003692/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
240	Trần Thị Uyên	011933/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên	
241	Võ Thị Hồng Nhung	012072/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
242	Huỳnh Thị Nguyên	012079/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
243	Cao Thị Kim Anh	0009312/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
244	Nguyễn Thị Gái	012250/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng CĐ	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
245	Bùi Thị Hải	0008642/ĐNAI-CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
246	Nguyễn Ngọc Bích	001055/BD-CCHN	CN Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
247	Vũ Thị Bích Trâm	048014/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu phục hồi chức năng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên	
248	Nguyễn Minh Hiếu	013841/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Cao đẳng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
249	Vi Thị Nhung	014062/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Cao đẳng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
250	Thái Thị Liễu	011741/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng cao đẳng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
251	Nguyễn Tiến Cường	013443/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng cao đẳng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
252	Vũ Thị Thùy	008875/BD-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	
253	Tôn Thất Hưng	014224/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
254	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	041388/BYT-CCHN	Điều dưỡng cao đẳng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	



Handwritten signature or mark.

STT	Họ tên người hành nghề	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
255	Hoàng Thị Bàng	002881/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng cao đẳng	Sáng 7 giờ đến 11 giờ 30 Chiều 13 giờ đến 16 giờ 30 Từ thứ Hai đến chủ nhật	Điều dưỡng	

Ghi chú:

- Ngoài thời gian làm việc kể trên, để phù hợp với thời gian hoạt động của bệnh viện, nhân viên y tế sẽ làm việc theo lịch trực ngoài giờ hành chính, thứ bảy,
- Bệnh viện sẽ bố trí thời gian nghỉ hợp lý cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo Luật Lao động

Định Quán, ngày 21 tháng 12 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



Tạ Quang Trí